

KẾ HOẠCH THU TIỀN THÁNG 11 NĂM 2022
NĂM HỌC: 2022-2023

ST T	NỘI DUNG	NHÀ TRẺ		MÀM	CHÒI	LÁ	Ghi chú
		13-24th	25-36th				
	I/ Thu theo qui định			0	0	0	
1	Học phí						
	II/ Thu theo thỏa thuận						
1	Tổ chức phục vụ bán trú/tháng	400.000	400.000	300.000	300.000	300.000	Thu Tháng 11/2022
2	Tiền công trả nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND/Tháng	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	Thu Tháng 11/2022
3	Vệ sinh phí bán trú/tháng	50.000	35.000	20.000	20.000	20.000	Thu Tháng 11/2022
4	Công phục vụ ăn sáng/tháng	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	Thu Tháng 11/2022
5	Anh văn/tháng	0	0	70.000	70.000	70.000	Thu Tháng 11/2022
6	Vẽ/tháng	0	0	50.000	50.000	50.000	Thu Tháng 11/2022
7	Thẻ đục nhíp điệu/tháng	0	0	50.000	50.000	50.000	Thu Tháng 11/2022
8	Trang bị bán trú/năm						
	CỘNG (Thu thỏa thuận)	650.000	635.000	690.000	690.000	690.000	
	III/ Thu hộ - Chi hộ						
1	Tiền nước uống/tháng	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	Thu Tháng 11/2022
2	Tiền ăn trưa Tháng 11 (từ ngày 01/11/2022 đến ngày 30/11/2022): + Nhà trẻ: 22 ngày x 25.000 + Mẫu giáo: 22 ngày x 30.000	550.000	550.000	660.000	660.000	660.000	Thu Tháng 11/2022
3	Tiền ăn sáng Tháng 11 (từ ngày 01/11/2022 đến ngày 30/11/2022): 22 ngày x 10.000	220.000	220.000	220.000	220.000	220.000	Thu Tháng 11/2022
4	Học phẩm/năm						
5	Bảo hiểm tai nạn/năm						
	CỘNG (Thu hộ)	785.000	785.000	895.000	895.000	895.000	
	TỔNG THU: (I +II+III)	1.435.000	1.420.000	1.585.000	1.585.000	1.585.000	

Phong Phú, ngày 01 tháng 11 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Đương Thị Uyên Thi